

Bản án số: 39/2018/DSST.
Ngày: 29-11-2018.
V/v: “Kiện tranh chấp HĐ
vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Thụ - Cán bộ hưu trí.
2. Ông Nguyễn Xuân Hoang – Phó ban tuyên giáo huyện Ea H'Leo.

-Thư ký phiên Tòa: Ông Y SơMi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Mai Xuân Huân – Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2018 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-DS, ngày 12/3/2018, về việc “Kiện tranh chấp HĐ vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐST-DS ngày 08/11/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2018/QĐST-DS ngày 20/11/2018 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kh; sinh năm 1962. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn E, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

2. *Bị đơn:* Ông Mlô Y B; sinh năm 1986. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Nơi cư trú: Buôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Lê Thị Khoa là nguyên đơn trình bày:

Năm 2013 bà Lê Thị Kh có cho ông Mlô Y B vay cà phê nhiều lần, nhưng không nhớ cụ thể. Sau đó hai bên đối chiếu nợ thì ông Y B còn nợ bà Khoa 595 kg cà phê nhân xô, ông Y B ký xác nhận nợ và hẹn trong năm 2014 trả 300 kg cà phê nhân xô, số cà phê còn nợ lại 295 kg cà phê nhân xô ông Y B hẹn trả vào năm 2015. Đến hẹn bà Kh đã đòi nợ nhiều lần

nhưng ông Y B không trả, nay bà Kh yêu cầu tòa án buộc ông Y B trả cho bà Kh số nợ là 595 kg cà phê nhân xô. Ngoài ra bà Kh không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Mlô Y Bút là bị đơn trình bày:

Ông Mlô Y B công nhận là vào khoảng năm 2008, 2009 ông Y B có vay cà phê của bà Lê Thị Kh, nhưng vào năm 2010 ông Y B đã trả hết nợ cho bà Kh. Năm 2011 ông Y B mua phân và dầu máy của bà Kh, nhưng sau đó ông Y B đã trả bằng cà phê cho bà Kh. Đối với giấy nợ 595 kg cà phê nhân xô mà bà Kh cung cấp, ông Y B không biết và ông Y B cho rằng ông Y B không nợ bà Kh số cà phê này và chữ ký cũng không phải chữ ký của ông Y B. Nên việc bà Kh khởi kiện yêu cầu ông Y B trả 595 kg cà phê nhân xô, ông Y B không đồng ý trả.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự tại phiên tòa thể hiện việc bà Kh khởi kiện yêu cầu ông Y B trả cho bà Kh 595 kg cà phê nhân xô là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Kh. Buộc ông Y B trả cho bà Kh 595 kg cà phê nhân xô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị Kh cho rằng hiện tại ông Mlô Y B còn nợ bà Lê Thị Kh 595 kg cà phê nhân xô, nên bà Kh đã khởi kiện tại Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, bị đơn ông Mlô Y B vắng mặt lần thứ hai không có lý do, theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung: Bà Lê Thị Kh cung cấp giấy có chữ ký của ông Y B xác nhận ông Y B còn nợ bà Kh 595 kg cà phê nhân xô, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, ông Y B không công nhận là có nợ cà phê bà Kh, nên ông Y B không chấp nhận trả nợ theo yêu cầu của bà Kh.

Đối với giấy nợ do bà Kh cung cấp có chữ ký ông Y B, tại buổi công khai chứng cứ ông Y B không thừa nhận chữ ký trong giấy nợ là của ông Y B. Theo yêu cầu của bà Kh,

ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 106/PC09 ngày 04/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk kết luận: Chữ viết có nội dung Y B dưới mục người hứa hẹn (chữ Y B trong giấy nhận nợ) so với chữ viết Y B trong các tài liệu làm mẫu so sánh là do cùng một người viết ra.

Mặc khác, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Y B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc trả nợ cho bà Kh. Ngoài các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ông Y B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, nên không được chấp nhận. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc thiết lập hợp đồng vay tài sản giữa bà Kh và ông Y B là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Bà Kh đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay tài sản, nhưng ông Y B không trả nợ đúng như cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản. Việc ông Y B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bà Kh làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Kh, nên bà Kh khởi kiện yêu cầu ông Y B phải trả 595 kg cà phê nhân xô là có căn cứ, nên cần chấp nhận. Vì vậy, cần buộc ông Y B có nghĩa vụ trả cho bà Kh 595 kg cà phê nhân xô.

[3]. Về án phí và chi phí giám định: Do yêu cầu khởi kiện của bà Kh được chấp nhận, nên cần buộc ông Y B phải chịu toàn bộ tiền án phí và chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh.

Buộc ông Mlô Y B trả cho bà Lê Thị Kh 595 kg cà phê nhân xô (năm trăm chín mươi lăm kilôgam).

Về chi phí giám định: Căn cứ khoản 2, 4 Điều 161; khoản 1 Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Mlô Y B phải chịu 5.040.000 đồng tiền chi phí giám định.

Trả lại cho bà Lê Thị Kh 5.040.000 đồng tiền chi phí giám định mà bà Kh đã nộp, sau khi thu được từ ông Mlô Y B.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Giá cà phê nhân xô tại thời điểm xét xử là 35.800 đ/kg (595 kg x 35.800 đ/kg) = 21.301.000 đồng, án phí DSST là 21.301.000 đồng x 5% = 1.065.000 đồng. Buộc ông Mlô Y B phải chịu 1.065.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Lê Thị Kh 530.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2017/0000851 ngày 09/3/2018.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Y B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ